

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày 26-3- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Ngọc;

Ông Nguyễn Hữu Tinh.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Công Thương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Bá B, sinh năm 1959 tại xã T, huyện L, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Bá V (đã chết) và bà Đặng Thị M; có vợ Đỗ Thị M và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; hiện tại ngoại; có mặt.

- Bị hại:

Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1964;

Ông Nguyễn Đình V, sinh năm 1964;

Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định; có mặt.

- Người làm chứng:

Bà Đỗ Thị M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Bá B là hàng xóm liền kề với gia đình bà Đỗ Thị H, sinh năm 1964; trú tại thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định. B thường sang cửa hàng tạp hoá nhà bà H mua hàng và quan sát thấy nhà bà H để tiền ở tủ bán hàng nên nảy ý chiếm

đoạt. Khoảng 10 giờ ngày 18/9/2020, lợi dụng lúc gia đình bà H đi vắng, B mặc quần áo cộc và đội mũ rộng vành có khăn che mặt đi từ nhà mình ra leo qua hàng rào B40 sang nhà bà H rồi đi qua cửa ngách vào bếp thông với gian bán hàng tạp hoá đến tủ kính bán hàng. B dùng tay đẩy cửa lùa lấy chiếc ví trong tủ kính mở ra thấy có nhiều tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng liền bỏ hết tiền vào túi quần rồi để lại chiếc ví vào tủ, sau đó tẩu thoát. B mang tiền về nhà kiểm đếm được 13.000.000 đồng, bao gồm 26 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và đem cất giấu. Đến ngày 22/9/2020, lo sợ bị lộ nên B đã nhờ vợ là bà Đỗ Thị M mang toàn bộ số tiền này trả lại cho gia đình bà H. Ngày 25/9/2020, bà H có đơn trình báo sự việc gửi Công an huyện Mỹ Lộc. Ngày 26/9/2020, B bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc triệu tập làm việc. Tại Cơ quan điều tra, B khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản của gia đình bà H như trên. Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ vật chứng là số tiền 13.000.000 đồng gồm 26 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng từ bà Đỗ Thị H giao nộp.

Đối với bộ quần áo cộc và chiếc mũ rộng vành có khăn che mặt của B sử dụng khi đột nhập vào nhà bà H chiếm đoạt tài sản, B khai vớt ở Sông Hồng trước cửa nhà, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu hồi được.

Bản kết luận giám định số 1039/KLGD-PC09 ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Các tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (ký hiệu từ A1 đến A26) gửi giám định đều là tiền thật.

Gia đình bà Đỗ Thị H xác định ngoài số tiền 13.000.000 đồng bị Bách chiếm đoạt ra không còn bị mất gì khác.

Bản cáo trạng số 06/CT- VKS-ML ngày 08/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Trần Bá B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; xác định bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” và “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Trần Bá B khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; xác định bản thân bị truy tố là không oan và xin nhận trách nhiệm về hành vi, hậu quả đã gây ra. Gia đình bị hại vợ chồng bà H, ông V cùng có chung quan điểm không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác ngoài số tiền đã được Cơ quan điều tra thu giữ 13.000.000 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Bá B phạm tội “Trộm cắp tài sản”; căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng; trả lại bị hại toàn bộ số tiền vật chứng đã thu giữ. Bị cáo không bào chữa và có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc cũng như Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc cũng như Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo, bị hại cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản và tài liệu khám nghiệm hiện trường; Biên bản và tài liệu thực nghiệm điều tra; Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử; Kết luận giám định tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Đơn trình báo và lời khai bị hại; lời khai người làm chứng cũng như toàn bộ lời khai bị cáo tại Cơ quan điều tra. Từ các tình tiết chứng cứ này đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 18/9/2020, lợi dụng lúc gia đình bà Đỗ Thị H là hàng xóm liền kề ở cùng thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định đi vắng, Trần Bá B đã thực hiện hành vi trèo qua hàng rào, đột nhập vào nhà chiếm đoạt số tiền 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng) của gia đình bà H. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Bá B là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, là khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, bị cáo thực hiện hành vi giữa ban ngày ngay tại hàng xóm của mình, điều đó thể hiện sự táo bạo, bất chấp xung quanh và coi thường pháp luật của bị cáo. Hành vi đó không những gây bất bình, phẫn nộ trong quần chúng nhân dân mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi nhưng vì động cơ cá nhân nên đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi đó của bị cáo là vi phạm pháp luật Nhà nước, trái với đạo đức xã hội. Vì vậy, bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, hậu quả nguy hại cho xã hội thì đối với bị cáo cần phải áp dụng biện pháp giáo dục nghiêm để cải tạo là thỏa đáng; đồng thời cũng mới đáp ứng được yêu cầu răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét về nhân thân thì bị cáo không có tiền án, tiền sự; hành vi phạm tội của bị cáo không có tình tiết nào bị coi là tình tiết tăng nặng; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bản thân đã tự nguyện trả lại toàn bộ tài sản chiếm đoạt cho bị hại; quá trình khai báo bị cáo thành khẩn, nhận thức lỗi lầm, ăn năn hối cải; bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo hiện tuổi cũng đã cao. Đây là những tình tiết được Hội đồng xét xử xem xét vận dụng các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình

sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước. Xét biện pháp giáo dục của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo, sửa chữa lỗi lầm tại cộng đồng dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng có thể trở thành công dân tốt. Vì vậy, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại vợ chồng bà Đỗ Thị H, ông Nguyễn Đình V cùng có chung quan điểm không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì ngoài số tiền 13.000.000 đồng bị chiếm đoạt nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án: Số tiền 13.000.000 đồng là tài sản của gia đình ông bà Nguyễn Đình V, Đỗ Thị H bị bị cáo chiếm đoạt nên sẽ được trả lại cho vợ chồng ông V, bà H.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Bá B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo B 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án 26 tháng 3 năm 2021.

Giao bị cáo B cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách; trường hợp có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại gia đình ông bà Nguyễn Đình V, Đỗ Thị H số tiền 13.000.000đ (mười ba triệu đồng) theo Ủy nhiệm chi số 02 lập ngày 09 tháng 02 năm 2021 giữa Công an và Kho bạc Nhà nước huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quang